

Bản án số: 105/2022/HS-PT
Ngày: 15-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền và ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 71/2022/HSPT, ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D; do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Đình C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. S ngày 08/4/1992 tại xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Bùi Đình B, S năm 1964. Con bà Nguyễn Thị L, S năm 1966. Bố, mẹ bị cáo hiện S sống tại xã L, huyện T. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/12/2020, bị Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng; ngày 05/01/2021, đã nộp đủ tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2021, đến ngày 14/12/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh- *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. S ngày 06/7/1986 tại xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Văn S - Đã mất. Con bà Trương Thị C - S năm 1950. Hiện S sống tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/5/2006, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc 18 tháng về hành vi Cố ý gây thương tích;

- Ngày 10/01/2019, bị Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng; cùng ngày đã nộp tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/12/2021, đến ngày 14/12/2021 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh - *Có mặt*.

Trong vụ án còn có các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/12/2021, khi Nguyễn Văn D, Bùi Đình C, Hồ Sỹ Kvà Bùi Quang Angồi uống rượu với nhau tại nhà của Nguyễn Văn D thì Cñảy S ý định đánh bạc nên nói với những người còn lại “Ta mần tỵ hẹ?”, rồi Cđi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đưa về nhà D. Cngồi xuống chiếu bóc bài ra và chọn lấy 36 quân bài từ A đến 9. Do trước đó đã từng đánh bạc với nhau nên D đã quay sang đánh bạc với Cbằng hình thức đánh bài “Ba cây”, sát phạt nhau từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Khoảng 10 phút sau thì Bùi Quang A, Hồ Sỹ Kngghỉ uống rượu và tham gia đánh bạc cùng với Bùi Đình Cvà Nguyễn Văn D. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D Đình H đi đến nhà Nguyễn Văn D rồi ngồi xuống chiếu tham gia đánh bạc cùng và khoảng 30 phút sau, D Văn T và D Đình S cũng đến tham gia đánh bạc với 5 đối tượng nói trên; đánh được khoảng 20 phút thì D Đình S thua hết tiền nên lên nằm ngủ ở phản cạnh chiếu bạc. Đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Văn Chđến nhà Nguyễn Văn D tham gia đánh bạc cùng mọi người.

Cách thức đánh bài “Ba cây” và tính thắng thua như sau: Các đối tượng sử dụng 36 quân bài Tú lơ khơ từ quân A đến quân 9 trong bộ bài Tú lơ khơ 52 quân để làm công cụ đánh bạc. Trước khi chia bài, những người tham gia đánh bạc tiến hành đặt cược với người “Cầm chương” số tiền từ 20.000 đồng đến không quá 100.000 đồng (người “Cầm chương” không đặt cược). Sau khi đặt cược xong, người “Cầm chương” chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 3 quân bài rồi tiến hành lật bài để xác định thắng thua trong ván bài đó.

Nếu người đánh bạc có 3 quân bài cùng số như nhau thì gọi là "Sáp" (ví dụ: “Sáp” 3 quân bài 6; ...); "Sáp" lớn thắng "Sáp" nhỏ; trong các "Sáp" thì "Sáp" 3 quân A là lớn nhất sau đó đến "Sáp" 9 trở xuống. Nếu người đánh bạc có 3 quân bài liên tiếp nhau và cùng chất (ví dụ: 3 quân bài 4 cơ, 5 cơ, 6 cơ; 3 quân bài 7 chuồn, 8 chuồn, 9 chuồn; ...) thì gọi là “Fily”; trong 2 “Fily” thì “Fily” có số lớn hơn là lớn hơn; nếu 2 “Fily” có cùng số thì xác định thắng thua bằng chất theo quy ước chất rô > chất cơ > chất chuồn > chất bích, và như vậy trong các “Fily” thì “Fily” có quân bài 9 rô là lớn nhất. Khi không ai có “Sáp”, “Fily” thì xác định thắng thua bằng cách cộng số điểm 3 quân bài với nhau (A tính 1 điểm, các quân bài còn lại tính điểm theo số quân bài đó); khi tổng điểm lớn hơn 10 hoặc lớn hơn 20 thì chỉ lấy điểm là số lẻ; nếu số điểm bằng nhau thì

phải so sánh tới chất theo quy ước chất rô > chất cơ > chất chuồn > chất bích. Nếu người chơi có tổng số điểm là 10 điểm, hoặc 20 điểm thì gọi là “Tròn”; nếu cùng có “Tròn” thì so sánh thắng thua bằng chất theo quy ước như trên. Trong các cách tính trên thì thấp nhất là tính điểm, rồi đến “Tròn”, rồi đến “Fily” và cao nhất là “Sáp”.

Khi đã xác định được người thắng, người thua thì người “Cầm chương” và người đặt cược tiến hành thanh toán tiền cho nhau theo tỉ lệ 1 - 1 tương ứng với số tiền đặt cược nếu tính điểm; gấp đôi số tiền đặt cược nếu ít nhất 1 trong 2 người có “Tròn”; gấp ba số tiền đặt cược nếu ít nhất 1 trong 2 người có “Fily” và gấp bốn số tiền đặt cược nếu ít nhất 1 trong 2 người có “Sáp”

Trong quá trình đánh, nếu ai có “Tròn” thì được quyền “Cầm chương” trong ván bài tiếp theo; nếu cùng “Tròn” thì người có “Tròn” thắng được quyền “Cầm chương” nhưng nếu người đó không muốn “Cầm chương” thì có thể từ chối và người “Cầm chương” ván bài trước đó tiếp tục “Cầm chương” (BL 92-212).

Đến 01 giờ 10 phút ngày 12/12/2021, khi Bùi Đình C, Nguyễn Văn D, Hồ Sỹ K, Bùi Quang A, D Đình H, D Văn T và Trần Văn Chđang sát phạt nhau thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, Bùi Đình C lợi dụng lộn xộn để bỏ trốn; còn D Đình S đang nằm ngủ tại chiếc phản cạnh chiếu bạc, không ai khai nhận S có đánh bạc nên Công an huyện T không bắt người phạm tội quả tang đối với D Đình S. Đến sáng ngày 12/12/2021, Bùi Đình C và D Đình S đã đến Công an huyện T đầu thú, khai nhận về hành vi đánh bạc của mình.

Vật chứng thu giữ bao gồm: Tại chiếu bạc: số tiền 5.680.000 đồng, 36 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc chiếu tre màu vàng. Ngoài ra còn thu giữ trên người Bùi Quang A số tiền 2.300.000 đồng, thu giữ của các đối tượng 04 chiếc xe mô tô, 01 chiếc xe máy điện, 05 chiếc điện thoại di động các loại và 01 chiếc ví da.

Đến ngày 08/02/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại 01 ví da màu nâu, 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo SX màu đỏ, biển kiểm soát 38M1 - 19008 cho Bùi Quang A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3s màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Taurus màu đen, biển kiểm soát 38N6 - 7820 cho Nguyễn Văn D; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A53 màu đỏ, 01 xe máy điện màu đỏ nhãn hiệu Japan M133, không gắn biển kiểm soát cho Trần Văn Chuyên; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh, 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 38P1 - 16985 cho D Đình H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A34 màu đen, 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius RC màu đỏ, biển kiểm soát 38M1 - 07751 cho Hồ Sỹ K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng cho D Văn T. Đối với số tiền 2.300.000 đồng thu giữ trong người Bùi Quang A được xác định không liên quan đến việc đánh bạc mà là số tiền Anh sử dụng đặt mua giường của anh Nguyễn Khắc T, S năm 1985, trú tại thôn Yên Nghĩa, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh nhưng chưa trả, quá trình điều tra xác định Bùi Quang A không sử dụng số tiền này vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T trả lại số tiền này cho Bùi Quang A.

Số vật chứng còn lại gồm 36 quân bài Tú lơ khơ, 1 chiếc chiếu tre màu vàng đã qua sử dụng và 5.680.000 đồng, hiện đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để quản lý theo quy định.

Kết quả điều tra chứng minh được số tiền mỗi đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Bùi Đình C 700.000 đồng, Nguyễn Văn D 500.000 đồng, Hồ Sỹ K 2.000.000 đồng, Bùi Quang A 1.000.000 đồng, D Đình H 440.000 đồng, D Văn T 310.000 đồng, D Đình S 200.000 đồng và Trần Văn Ch 530.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án sơ thẩm số 22/2022/HS-ST, ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Đình C, Nguyễn Văn D, Hồ Sỹ K, Bùi Quang A, D Đình H, D Văn T, D Đình S và Trần Văn Ch phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính:

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Đình C 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 14/12/2021.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 14/12/2021.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo D Đình H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 14/12/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Sỹ K 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2022).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Quang A 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2022).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo D Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/4/2022).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo D Đình S số tiền: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn Ch số tiền: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2.2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321, Điều 35 BLHS phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo: Bùi Đình C, Nguyễn Văn D, D Đình H,

Hồ Sỹ K, Bùi Quang A, D Văn T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Ngày 27/4/2022, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 05/5/2022, bị cáo Nguyễn Đình C kháng cáo xin hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các T tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Vì vậy, đủ căn cứ khẳng định: Vào lúc 01 giờ 10 phút ngày 12/12/2021, tại nhà của Nguyễn Văn D ở Thôn X, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, các bị cáo Bùi Đình C, Nguyễn Văn D, Hồ Sỹ K, Bùi Quang A, D Đình H, D Văn T, D Đình S và Trần Văn Ch đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Ba cây” với tổng số tiền 5.680.000 đồng thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Theo đó, bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các T tiết giảm nhẹ TNHS và nội dung kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến T hình an ninh trật tự trên địa bàn. Đánh bạc là nguồn gốc dẫn đến các tệ nạn xã hội khác trong xã hội, bản thân các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã từng bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Bùi Đình C không xuất trình thêm T tiết nào mới ngoài các T tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét; bị cáo Nguyễn Văn D xuất trình 01 Đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ TNHS

của các bị cáo và tuyên xử bị cáo Bùi Đình C08 tháng tù, Nguyễn Văn D 07 tháng tù cùng về tội ‘Đánh bạc’ là có căn cứ. Do đó, cần giữ nguyên mức án như cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đình C và Nguyễn Văn D. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HSST ngày 26-4-2022 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Bùi Đình C và Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS xử phạt:

- Bị cáo Bùi Đình C **08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 14/12/2021.

- Bị cáo Nguyễn Văn D **07 (bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/12/2021 đến ngày 14/12/2021.

3. Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Bùi Đình C, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu án 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Các Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lam

